

Số: /QĐ-BDT

Khánh Hòa, ngày tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai bổ sung dự toán ngân sách Nhà nước năm 2025

TRƯỞNG BAN DÂN TỘC TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính Phủ về việc quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC sửa đổi, bổ sung Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 47/2023/QĐ-UBND ngày 25/12/2023 của UBND tỉnh Khánh Hòa về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Dân tộc tỉnh Khánh Hòa và Quyết định số 2110/QĐ-UBND ngày 22/7/2021 của UBND tỉnh về việc sắp xếp cơ cấu, tổ chức Ban Dân tộc;

Căn cứ Quyết định số 3321/QĐ-UBND ngày 23/12/2024 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2025;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Ban Dân tộc.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai bổ sung dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 theo biểu đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký và thay thế Quyết định số 04/QĐ-BDT ngày 06/01/2025 của Ban Dân tộc về việc công bố công khai dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025.

Điều 3. Chánh Văn phòng; các Trưởng, phó phòng nghiệp vụ và công chức, lao động thuộc Ban Dân tộc chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính (VBĐT);
- Như điều 3 (VBĐT);
- Lưu VT, KT.

TRƯỞNG BAN

Võ Nam Thắng

DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Đơn vị: Ban Dân tộc Khánh Hòa

Mã đơn vị quan hệ với ngân sách: 1037303

Chương 483 - Mã ngành kinh tế: 341

(Kèm theo Quyết định số /QĐ - BDT ngày / 01 /2025 của Ban Dân tộc)

đvt: triệu đồng

Nội dung	Dự toán còn được sử dụng
Dự toán chi ngân sách nhà nước	
Tổng số chi	4.949
Quản lý nhà nước	4.949
1. Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ (N13)	2.322
- Kinh phí tiền lương theo Nghị định số 38/2019/NĐ-CP	1.572
- Kinh phí Hợp đồng lao động	146
- Kinh phí hoạt động theo định mức	604
2. Kinh phí thực hiện cải cách tiền lương (N13)	830
- 10% tiết kiệm thực hiện CCTL	67
- Kinh phí tiền lương theo Nghị định 24/2023/NĐ-CP	327
- Kinh phí tiền lương theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP	436
3. Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ (N12)	1.641
- Bổ sung chế độ Lễ, Tết Nguyên đán	21
- Kinh phí chi cho cán bộ điều động	5
- Kinh phí tuyên truyền CTDT và CSĐT	162

Nội dung	Dự toán còn được sử dụng
- Kinh phí triển khai các Chương trình phối hợp công tác dân tộc giữa Ban Dân tộc tỉnh với các Sở, ngành có liên quan theo chương trình công tác do Ủy ban Dân tộc triển khai	270
- Kinh phí tham gia hội thảo ngày truyền thống cơ quan công tác dân tộc	126
- Sơ kết tổng kết chính sách dân tộc và chương trình công tác giữa UBND tỉnh với Ủy ban Dân tộc và hội nghị hội thảo trên địa bàn tỉnh	18
- Kinh phí tuyên truyền về tỉnh Khánh Hòa trên Báo Dân tộc	270
- Chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số	769
4. Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ (N18)	156
- Quỹ tiền thưởng theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP	156